TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **1185/**2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, Điều 217, khoản 2 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 18 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 455/2016/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc "Ly hôn".

Xét thấy: Vào các ngày 13/7/2017 và 17/8/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có giấy triệu tập nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Tự T, sinh năm 1984, địa chỉ: Đường N, Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đến trụ sở Tòa án để làm việc vào các ngày 17/8/2017 và 05/9/2017; Các giấy triệu tập này đã được tống đạt trực tiếp cho nguyên đơn. Tuy nhiên, theo ngày, giờ và địa điểm đã định trong giấy triệu tập, ông Nguyễn Hữu Tự T vắng mặt không có lí do. Sự vắng mặt của nguyên đơn đã được ghi nhận tại các biên bản làm việc của Tòa án lập ngày 17/8/2017 và 05/9/2017.

Xét, nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, thuộc trường hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 455/2016/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn:

Ông Nguyễn Hữu Tự T, sinh năm 1984
Địa chỉ: Đường N, Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

Bà **Nguyen Phuong Thu T**, sinh năm 1985
Quốc tịch: Hoa Kỳ
Địa chỉ: Australia.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Sung công quỹ số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn ông Nguyễn Hữu Tự T đã nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0031377 ngày 17/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn